

ARTHUR MILLER NHÀ VIẾT KỊCH XUẤT SẮC CỦA NƯỚC MỸ

TRẦN YẾN CHI*

Trong những ngày chiến tranh ác liệt nhất của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, trong ba lô của người chiến sĩ ra chiến trường, bất chấp gian khổ và bom đạn, nhiều người vẫn mang theo tập thơ “Lá cỏ” của Whitman và kịch của Arthur Miller. Và Hà Nội bất chấp những đợt bom khốc liệt của máy bay Mỹ, Nhà hát lớn đã tổ chức công diễn vở kịch “Tất cả đều là con tôi” của nhà viết kịch xuất sắc của nước Mỹ.

Arthur Miller sinh ngày 17 - 10 - 1915 tại quận Harlem, NewYork. Cha ông là một người du mục Do Thái di cư từ Áo - Hung sang Mỹ, từng làm chủ một cửa hàng may mặc nhưng bị phá sản trong cuộc đại suy thoái kinh tế năm 1929. Tuổi thanh niên, ông đã làm rất nhiều nghề như thư ký gửi hàng, rửa bát đĩa trong khách sạn... để có tiền theo học trường Đại học Tổng hợp Michigan. Ông tốt nghiệp đại học năm 1938, kiếm sống bằng nghề viết kịch bản truyền thanh, rồi lại nghề chào hàng, lái xe tải đường dài, công nhân nồi hơi... Những nghề nghiệp để lại dấu ấn khá rõ trong những tác phẩm sau này của ông. Arthur Miller vào nghề văn với cuốn bút ký về quân đội Mỹ *Tình huống bình thường* (Situation Normal) xuất bản năm 1944. Cuốn sách không được dư luận chú ý nhiều. Arthur Miller đến với sân khấu như ông đã ghi lại trong hồi ức của mình:

Sự phát hiện sân khấu đã đến với tôi khi tôi xem vở diễn của Group Theatre. Không chỉ vì tài nghệ xuất sắc của các diễn viên mà theo tôi ở Mỹ không có đâu bằng, mà còn vì ôn độ của mối giao cảm đã được hình thành giữa các diễn

* NCS. Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh. TP. Hồ Chí Minh.

viên và khán giả. Ở đó có sự hứa hẹn của một sân khấu tiên tri làm tôi nhớ lại sân khấu Hy Lạp mà tôn giáo và đức tin chính đã là trái tim của vở kịch⁽¹⁾...

Vở kịch đầu tiên của Arthur Miller được công diễn trên sân khấu Broadway - năm 1947- vở *Người đàn ông luôn có vận may* (The Man Who had All the Luck). Nhưng tên vở diễn chỉ đứng được 8 ngày trên bảng quảng cáo. Trái lại cuốn tiểu thuyết *Tiêu điểm* (Focus - 1945) lên án chủ nghĩa bài Do Thái lại đánh dấu sự thành công đầu tiên của ông trong lĩnh vực văn học. Năm 1946, Arthur Miller viết vở kịch *Tất cả đều là con tôi* (All My Sons).

Tất cả đều là con tôi là một bi kịch gia đình thông qua đó người ta thấy rõ nét đặc thù cơ bản của xã hội Mỹ: sự chi phối của đồng tiền. Những quan hệ cá nhân chằng chịt, những tình huống tâm lý phức tạp diễn biến từ đầu đến cuối vở kịch đã hội tụ vào một vấn đề đạo đức cơ bản nhất của xã hội Mỹ: xung đột giữa lương tâm và đồng đô la. Những hành động kịch ở đây căng thẳng và phát triển rất nhanh chóng mặc dầu đối thoại trầm lặng và các chi tiết rất bình thường, đôi khi tưởng như không có ý nghĩa gì đặc biệt (trích lời giới thiệu bản dịch *Tất cả đều là con tôi*)⁽²⁾. Qua vở kịch, Arthur Miller đã đề cập và giải quyết vấn đề mà ông quan tâm hơn cả trong những sáng tác của mình. Vở kịch đã giành giải thưởng của Hội những nhà phê bình sân khấu cho vở kịch hay nhất trong mùa sân khấu.

Hai năm sau, mùa xuân 1949, Arthur Miller viết vở *Cái chết của một người chào hàng* (Death of a Salesman) trong sáu tuần lễ, nhưng theo lời tâm sự của ông là kết quả của mười năm nghiền ngẫm.

Cái chết của một người chào hàng là một bi kịch của cá nhân, và bi kịch ấy đã gây ấn tượng sâu sắc vì nó là một giọt nước phản ánh cả cái xã hội trung lưu ở Mỹ. Sự sụp đổ của nhân vật người chào hàng Willy Loman xét cho cùng là sự sụp đổ của những tiêu chuẩn về giá trị đã được “lối sống Mỹ” thừa nhận (trích lời giới thiệu bản dịch *Cái chết của một người chào hàng*)⁽³⁾.

Cái chết của một người chào hàng trình diễn trên sân khấu Broadway ngày 10-2-1949, đạo diễn Elias Kazan, các diễn viên Mildre Dunock, Arthur Kennedy, Hogan, Robert Garland... Vở kịch diễn liên tục 742 buổi, đoạt giải thưởng danh giá Pulitzer trong năm. Thời báo New York ngày đó miêu tả quang cảnh sau mỗi buổi diễn: “Những người New York nối nhau ra khỏi rạp, trên khuôn mặt giàn giụa nước mắt và trong mắt họ hiện lên nỗi buồn sâu thẳm từ trong tâm khảm”⁽⁴⁾, và đánh giá là “Một trong những vở kịch hay nhất trong toàn bộ sân khấu Mỹ” (“One of the finest dramas in the whole rang of the American theatre” (Brooks Alkinson - The New York Time. 23-1-1953). Nhà nghiên cứu sân khấu có uy tín ở Mỹ Gerald Weales trong bài viết “Hình ảnh con người thăng trầm của Arthur Miller” còn xưng tụng hào hứng hơn: “*Cái chết của một người chào hàng* là một thành tựu có ý nghĩa quan trọng tới mức sau nó, Arthur

Miller có thể được phép sai lầm, thậm chí là tuột dốc!”. Vở kịch đã dựng thành phim nhựa (Hãng Columbia, đạo diễn Laslo Denebek), phim truyền hình (Hãng IAT nước Anh, năm 1957. Năm 1985, dựng lần 2, đạo diễn Volker Schlöndorff, diễn viên lừng danh Dustin Hoffman thủ vai chính, phát trên kênh CBS thu hút 25 triệu người xem...). Năm 1999, kỷ niệm 50 năm ngày tác phẩm công diễn lần đầu tiên, sân khấu Broadway dựng lại *Cái chết của một người chào hàng*. Vở diễn lại thành công lớn, nhận liền hai giải thưởng kịch nghệ Tony Award, một cho vở tái diễn thành công nhất trong năm và một cho diễn viên Dennehy đóng vai chính. Hiệp hội các nhà phê bình nghệ thuật Mỹ xếp *Cái chết của một người chào hàng* vào hàng đầu trong số 20 vở kịch hay nhất của sân khấu Mỹ thế kỷ XX... Chỉ với những thành công trong giai đoạn sáng tác đầu tiên như trên, Arthur Miller cũng đã khiến nhiều nhà nghiên cứu sân khấu thế giới lúc đó coi “... Ông là một trong những nhà soạn kịch còn sống quan trọng nhất của thế giới, và ông được xem như một tượng đài khi còn rất trẻ”⁽⁵⁾.

Đầu những năm 50 thế kỷ trước, dưới sự chi phối bởi quyền lực của Thượng nghị sĩ cực hữu McCarthy, chính quyền Mỹ dựng lên con ngáo ộp “sự đe dọa của chủ nghĩa Cộng sản ngay trong lòng nước Mỹ” để đàn áp, bóp nghẹt quyền tự do dân chủ trong nước. Nhất là đối với giới trí thức, văn nghệ, truyền thông. Đỉnh điểm là vụ vợ chồng nhà bác học nguyên tử Julius và Ethel Rosenberg bị vu có âm mưu chuyển giao bí mật vũ khí nguyên tử cho Nga trong chiến tranh thứ II, bị bắt tháng 3-1951, bị đưa ra toà, chịu án tử hình ngày 19-6-1953. Nhiều nhà trí thức, khoa học, văn nghệ sĩ liên tiếp bị gọi ra thẩm vấn trước Ủy ban điều tra những hoạt động chống Mỹ do McCarthy lập ra. Giới trí thức, văn nghệ sĩ im lặng hoặc bắt buộc phải lặng im. Đây là thời kỳ mà theo cách nói của nhà nghiên cứu Allan Lewis: “Trương lai của đất nước còn kém quan trọng hơn việc giữ gìn sự yên ổn của cái tôi!”. Giới văn nghệ sợ hãi thu mình lại. Không ít người đã đầu hàng. Elia Kazan, đạo diễn sân khấu và điện ảnh nổi tiếng, bạn thân và là người đã nhiều lần dựng rất thành công các vở kịch của Arthur Miller trên sân khấu Broadway, đặc biệt là vở diễn *Cái chết của một người chào hàng*, là một trường hợp như thế. Không chịu đựng được những áp lực trong các cuộc “thẩm vấn”, sau nhiều suy tính, Kazan đã khai ra tên các đồng nghiệp mà ông cho Cộng sản, là “có tư tưởng và hành động chống lại nước Mỹ”. Chủ nghĩa McCarthy rồi cũng đi qua. Đạo diễn Elia Kazan suốt đời bị tiếng là “tên chỉ điểm”, một “con chuột”!.

Arthur Miller cũng bị gọi ra trước Ủy ban điều tra những hoạt động chống Mỹ của Thượng nghị viện như thế, năm 1951. Năm 1956, ông lại bị truy tố vì sự không hợp tác với Ủy ban đó. Miller không nao núng. Trái lại, khoảng thời gian giữa hai lần đối đầu với cái Ủy ban khét tiếng, Arthur Miller tung ra một vở kịch không chỉ làm náo động sân khấu Broadway, mà còn thực sự là một cơn

địa chấn trên toàn nước Mỹ trong những năm tháng nghiệt ngã. Đó là vở *Thử thách khốc liệt* (The Crucible).

Vở kịch 4 màn *Thử thách khốc liệt* kể lại câu chuyện lịch sử có thật xảy ra ở thị trấn Salem bang Massachusetts năm 1692 khi một loạt người dân vô tội bị vu cáo là phù thủy, bị kết án treo cổ. Nhân vật chính trong kịch là anh nông dân trung thực Proctor chấp nhận bước lên giá treo cổ chứ không chịu hèn hạ tiếp tay cho nhà cầm quyền để bịa đặt, vu cáo tội lỗi cho bè bạn.

Lẽ tất nhiên đảm nhiệm vai trò đạo diễn *Thử thách khốc liệt* ra mắt trên sân khấu Broadway không phải là cái tên quen thuộc Elia Kazan (!). *Thử thách khốc liệt* do Do Jed Harris đạo diễn trình diễn trong khoảng thời gian từ ngày 22-1 đến ngày 11-7-1953 (197 buổi - đúng vào thời gian những cuộc săn lùng chính trị diễn ra gay gắt ở New York, Hollywood cũng như trên toàn nước Mỹ), thì bị rút khỏi sân khấu. Nhan nhản trên báo chí là những lời nhận xét dè dặt, rằng vở kịch nặng thuyết giảng, lạnh lùng, không có tính kịch. Đầu năm 1960, *Thử thách khốc liệt* tái hiện trên sân khấu, thu hút đông đảo công chúng. Các nhà phê bình lại xem xét nó một lần nữa. Lần này bằng hàng loạt các bài viết trên báo chí, giới phê bình Mỹ đã hoàn toàn phủ sạch những đánh giá trước đó của chính họ. Vở kịch giờ đây là “một vở kịch đích thực, tràn đầy nghệ thuật, tràn đầy sức sống...!”. Cũng dễ hiểu, John McCarthy đã chết, chủ nghĩa McCarthy sụp đổ. *Thử thách khốc liệt* nổi rõ lên giá trị thật sự của một tác phẩm nghệ thuật. Vở kịch tồn tại không chỉ bằng câu chuyện ngụ ngôn chính trị như trước đây. Tác phẩm khám phá sự đan xen giữa cái thiện và các ác, cho thấy tội lỗi và sự khiếp sợ của quần chúng là do ý thức của mỗi con người bị tước đoạt. Con người giữ được mình và tồn tại ra sao trước tội ác lan tràn, mang tính toàn xã hội. Tính hiện thực, tính xã hội, tính bi kịch cùng với trách nhiệm đạo đức ở tầm cao hoà trộn tuyệt vời khiến “*Thử thách khốc liệt* chắc chắn sẽ là một vở diễn có sức sống lâu dài nhất của Arthur Miller”⁽⁶⁾.

Trở lại mùa thu năm 1955, nước Mỹ dưới tác động dai dẳng và nghiệt ngã của chủ nghĩa McCarthy đâu đâu cũng là “lòng yêu nước”, đâu đâu cũng là tiền bạc, là nháo nhào làm giàu, ngoài ra “không có việc gì đáng nói nữa”. Mọi người hoặc được điều trị bằng phân tâm học hoặc bị các ủy ban của nghị viện điều tra... Sự kiện *Thử thách khốc liệt* vẫn âm vang trên kịch trường, sân khấu Broadway lại xuất hiện thêm vở kịch một hồi của Arthur Miller *Ký ức về hai ngày đầu tuần* (A Memory Of Two Mondays -1955).

Vở kịch mang nhiều yếu tố tự sự của Arthur Miller về những năm tháng thời thanh niên khi phải đi làm ở một nhà kho để kiếm tiền vào theo học trường đại học Michigan, mà như tác giả sau này đã giải thích nhân dịp công diễn vở kịch *Trên cầu nhìn xuống* tại New York: “Cả hai vở *Trên cầu nhìn xuống* và *Ký ức*

về hai ngày đầu tuần trước đây là để xác nhận lại sự tồn tại ở dưới đáy cộng đồng” (*New York Times*, số ra ngày chủ nhật 18-5-1965). Các nhà nghiên cứu đánh giá “*Vở Kịch về hai ngày đầu tuần* chứa đựng lời kêu cứu của nhân loại”, và “*Nếu Cái chết của một người chào hàng* viết trong sự quan hệ mật thiết với quần chúng thì *Kịch về hai ngày đầu tuần* được viết bằng tình thương yêu của cá nhân...” “Là một vở kịch không trừ tính đáng ngưỡng mộ và đầy sự thông cảm”⁽⁷⁾.

Arthur Miller viết vở *Trên cầu nhìn xuống* (*A View from The Bright*) cuối năm 1964.

Nếu trong *Thử thách khốc liệt* cái ác phát triển trong phạm vi xã hội thì trong *Trên cầu nhìn xuống* cái ác nảy sinh từ sự ngu muội ngay trong chính mỗi con người. Nhân vật chính Eddie không vượt qua được sự ngu muội bản thân, cũng là không vượt qua được chính mình. Proctor (*Thử thách khốc liệt*) và Eddie Carbone (*Trên cầu nhìn xuống*) trong cuộc sống đều có những lỗi lầm, ngang trái (quan hệ của Proctor với Abigail, tình cảm của Eddie với cháu gái...). Trong cuộc chiến đấu với cái ngu muội, cả hai đều phải trả giá bằng cái chết. Nhưng cái chết của Proctor là cái chết của người chiến thắng. Còn Eddie tìm đến cái chết vì “sẽ không ai nói chuyện với hắn dù hắn sống đến một trăm tuổi”... Chi tiết và hành vi tâm lý của các nhân vật, nhất là nhân vật chính (Eddie...) được khai thác triệt để. Có nhà nghiên cứu đã nhận xét “trên thực tế vở kịch trở thành một công trình nghiên cứu tâm lý của một cá nhân, người đã hoán đổi sự say mê mù quáng của mình với mối quan tâm về danh dự và trách nhiệm gia đình”. Vì thế “*Trên cầu nhìn xuống* thực sự là một điểm nhấn của kịch trường Mỹ và trong sự nghiệp của Arthur Miller với tư cách là một nhà soạn kịch”⁽⁸⁾.

Các nhà nghiên cứu cũng nhận xét các vở kịch thành công nhất của Arthur Miller đều dựa trên những tình huống kịch xảy ra trong gia đình. Với Arthur Miller *cá nhân - gia đình - xã hội* là bộ ba quan hệ, ảnh hưởng, ràng buộc với nhau như 3 cạnh của một hình tam giác trên mặt phẳng hình học. Hai mươi năm sau những thành công đầu tiên, năm 1968, Arthur Miller lại trở lại với đề tài quan hệ gia đình trong vở kịch *Cái giá phải trả* (*The Price* - 1968).

Nếu trong các tác phẩm thành công trước đây (*Tất cả đều là con tôi*, *Cái chết của một người chào hàng*) Arthur Miller đã phát hiện ra nguồn gốc sự suy thoái đạo đức và thất bại xã hội nằm ở tính cách mỗi con người thì giờ đây qua những chiêm nghiệm trong cuộc sống, ông đã thêm một xử thế hiện sinh, khẳng định sự không hoàn hảo của bản chất con người, nhưng cũng từ đó nhấn mạnh vào trách nhiệm của con người đối với chính bản thân. Cùng với mạch tư tưởng

và quan điểm nghệ thuật của mình, Miller tiếp tục có những thành công mới trong nhiều vở kịch khác.

Sau sự đổ vỡ (After The Fall, năm 1964) được đánh giá có tính tự sự nhiều hơn nữa so với *Ký ức về hai ngày đầu tuần*, là vở kịch đầu tiên và duy nhất của Arthur Miller mà hầu như phần lớn những diễn biến trong kịch đều đề cập tới những mối quan hệ trong hôn nhân, nói lên suy nghĩ của tác giả về đời sống riêng tư trong hoàn cảnh đất nước (Mỹ) đang có những xáo trộn lớn. *Biến cố ở Vichy* (Accident At Vichy) - viết năm 1964, lấy bối cảnh là thành phố Vichy nước Pháp để nói về vấn đề chống lại người Do Thái của phát xít Đức trong thế chiến II, nhưng cũng như *Thử thách khốc liệt*, vở kịch đã vượt lên trên ý nghĩa lịch sử, chính trị của sự kiện để trở thành một tác phẩm mà theo nhận xét của Howard Taubman trên tờ New York Times: “Miller đã viết một vở kịch gây xúc động; một vở kịch tìm tòi, một trong những vở kịch quan trọng nhất của thời đại chúng ta... *Biến cố ở Vichy* là một vở kịch của “niềm đam mê đạo đức mãnh liệt”⁽⁹⁾.

Trong cuộc suy thoái, ông đã chứng kiến sự đổ vỡ của biết bao số phận, gia đình và sức mạnh quý quai của đồng tiền đối với những kẻ suy đồi. Cuộc đại suy thoái đem lại cho ông sự cảm thông đối với những người nghèo trong nền văn minh công nghiệp hiện đại, suy nghĩ nhiều về mối quan hệ giữa con người với con người cũng như sự tin tưởng sâu sắc vào trách nhiệm của con người đối với xã hội. Arthur Miller viết:

Tôi hy vọng sẽ làm rõ một điểm sau, đó là xã hội là một cái gì đó bên trong con người và con người là một cái gì đó bên trong xã hội. Bạn không thể tạo dựng chính xác tính cách một con người /nhân vật/ nếu bạn không hiểu rõ về các mối quan hệ của anh ta, về khả năng các quan hệ đó giúp anh ta thế nào và hạn chế anh ta ra sao. Con cá ở trong nước và nước cũng ở trong con cá⁽¹⁰⁾.

Bởi vậy, như chúng tôi đã trình bày trong phần mở đầu, ngay từ khi bước chân vào con đường sáng tác, Arthur Miller đã dứt khoát chọn cho mình con đường “kịch xã hội”. Hơn nữa, đối với ông, kịch không phải chỉ đơn thuần là phương tiện mua vui, giải trí. Vở kịch hay là một vở kịch còn theo mãi, còn “ở trong” mỗi khán giả khi rời nhà hát trở về nhà, khiến họ suy ngẫm về cuộc sống, về mối liên hệ và trách nhiệm giữa họ với những người chung quanh, giữa cá nhân với cộng đồng, và tiến tới suy nghĩ, hành xử làm sao để “cân bằng” được mối liên hệ đó.

Hơn nửa thế kỷ qua kể từ ngày các vở kịch của Arthur Miller xuất hiện trên sân khấu đã có nhiều sách, nhiều công trình nghiên cứu về tác giả và các tác phẩm của ông. Trong Google (Internet) thông báo có hơn 7.000 tư liệu liên

quan Arthur Miller. Vì mục đích của luận văn này, và vì điều kiện tài liệu còn nhiều hạn chế, ở đây chúng tôi chỉ xin điểm qua một số ý kiến đáng chú ý nhất.

Các tác giả Mỹ và thế giới như Fred B. Millet, Geal Goul, John Gassner, Benjamin Nelson, Dennis Welland, Robert Hogan, Allan Lewis, Pramala Singhⁱ v.v... khi viết tiểu sử và nghiên cứu các tác phẩm của Arthur Miller đều thống nhất xếp ông vào hàng năm nhà viết kịch quan trọng nhất của sân khấu Mỹ trong thế kỷ XX - Eugene O'Neil, Thornton Wilder, Tennessee Williams, Arthur Miller và Edward Albee, trong đó ba người O'Neil, T. Williams, và Arthur Miller đứng vào tầm tác gia sân khấu thế giới... Nếu sự pha tạp phong cách và ý tưởng, sự qua lại giữa chủ nghĩa hiện thực và chủ nghĩa tượng trưng, từ sự tố cáo xã hội đến tư tưởng duy tâm, bi quan... dường như là những đặc điểm của sân khấu Mỹ, kể cả bậc trưởng lão O'Neil (giải thưởng Nobel năm 1939) thì những tác phẩm của Arthur Miller lại nổi bật ở tính hiện thực và cập nhật với các vấn đề xã hội. Năm 2001, trường đại học Cambridge (Anh), tổ chức hội thảo về các tác phẩm sân khấu của Arthur Miller với sự tham gia của nhiều giáo sư, nhiều nhà nghiên cứu sân khấu có uy tín trên thế giới. Hội thảo có tính chất tổng kết những nhận xét, đánh giá về tác giả và tác phẩm. Kỷ yếu của hội thảo (*The Cambridge companion to Arthur Miller*, Cambridge, London, 2001) cũng đặc biệt đề cao đặc điểm nổi bật của kịch tác gia:

Trước Arthur Miller có một thứ *mốt* thời thượng, nhất là ở Anh, chống lại loại hình kịch về vấn đề xã hội như vậy. Đó là sự rút lui trên diện rộng ra khỏi suy nghĩ về xã hội, cuộc rút lui đó lên tới đỉnh điểm vào năm 1940 khi Arthur Miller xuất hiện. Không nghi ngờ gì nữa, Arthur Miller là nhân tố quan trọng nhất của sự đột khởi này □ Yếu tố quyết định trong toàn bộ thành tựu của ông là loại hình đặc biệt và tính dữ dội của sự suy nghĩ về xã hội⁽¹¹⁾.

Với những nhận xét như thế, các nhà nghiên cứu đã xếp Arthur Miller (cùng với T. Williams) thuộc các tác gia của sân khấu ý tưởng (*The Theatre Of Ideas*), gần gũi chính trị (*Politically Engaged*), hoặc tác phẩm sân khấu của ông vào dòng “kịch có khuynh hướng hiện thực và chính trị”⁽¹²⁾... Điều này rõ ràng phù hợp với quan điểm sáng tác nhất quán suốt cuộc đời nghệ thuật của Arthur Miller.

Chú thích

1. Nhiều tác giả. (Đình Quang dịch) *Về Mỹ học và Văn học kịch*, Nxb. Sân khấu. Hà Nội, 2003, tr. 326.
2. Arthur Miller (Vũ Cận, Đặng Thế Bính dịch). *Cái chết của người chào hàng*, *Tất cả đều là con tôi*, Nxb. Văn học, 1981, tr.7, 8.

3. *Arthur Miller* (Vũ Cận, Đặng Thế Bính dịch). Sdd, tr. 8, 9.
4. Singh, Pramila, *Arthur Miller and his plays*. H.K. mdia, 1990, tr. 65.
5. Singh, Pramila, *Ibidem*, tr. 79.
6. Singh, Pramila, *Ibidem*, tr. 79.
7. Goul, Gean, *Contemporary American play writers*. Popular prakashan, Bombay, 1969, tr. 255.
8. Singh, Pramila, *Ibidem*, tr. 30.
9. Singh, Pramila, *Ibidem*, tr. 55.
10. Singh, Pramila, *Ibidem*, tr. 185.
11. Cambridge university. *The Cambridge companion to Arthur Miller*. London, 2001, tr. 30.
12. Nguyễn Đức Đàn. *Các trào lưu trường phái kịch*.
